

Giá trị kiến trúc tịnh xá tại Vĩnh Long

Architectural values of the vihara in Vinh Long province

Ngày nhận bài: 17/05/2018

Ngày sửa bài: 16/06/2018

Ngày chấp nhận đăng: 4/07/2018

**Nguyễn Tiến Đạt,
Lê Thị Hồng Na**

TÓM TẮT

Tỉnh Vĩnh Long hiện có 205 cơ sở thờ tự với ba hệ phái (Nam tông, Bắc tông và Khất sĩ). Trong đó, hệ phái Khất sĩ là hệ phái Phật giáo (PG) mới, mang nhiều đặc trưng của văn hóa tôn giáo. Theo báo cáo tổng kết công tác Phật sự năm 2017, Vĩnh Long (VL) đã có 20 ngôi Tịnh xá của hệ phái Khất sĩ (HPKS). Nghiên cứu này được thực hiện nhằm hệ thống hóa những đặc điểm và xác định được giá trị của kiến trúc Tịnh xá tại VL. Qua khảo sát và đánh giá hiện trạng trên địa bàn nghiên cứu, hệ phái Khất sĩ có 3 giáo đoàn chính gồm giáo đoàn 1, giáo đoàn 5 và giáo đoàn Ni Khất sĩ. Mỗi công trình điển hình của từng giáo đoàn được chọn ra để phân tích về quy hoạch tổng thể và hình thức kiến trúc. Từ đó, hệ thống những đặc điểm tiêu biểu được nhận diện và làm cơ sở để đưa ra giá trị vật thể và phi vật thể trong kiến trúc Tịnh xá tại VL. Kết quả nghiên cứu sẽ là cơ sở cho việc định hướng bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, kiến trúc tại VL.

Từ khóa: kiến trúc Tịnh xá, hệ phái Khất sĩ.

ABSTRACT

Vinh Long province has 205 religious places with three sects (Nam Tong, Bac Tong, Khat Si). Khat Si is a new Buddhist sect, bearing features of religious culture. According to the summary report of Buddhist work in 2017, Vinh Long province had already had 20 viharas of Khat Si sect. The research was conducted to systematize features and to define the value of Vihara architecture in Vinh Long. The survey and evaluation of the situation in the area showed that Khat Si sect has 3 main congregations including congregation 1, congregation 5 and Ni Khat si congregation). A particular structure of each congregation was selected to analyze the overall planning and architecture form. Consequently, a system of specific features is determined, which is used as a basis to evaluate the tangible and intangible value of Vihara architecture. The results of the research will be the foundation for conserving orientation and developing culture and architecture values in Vinh Long province.

Keywords: Vihara architecture, Khat Si sects.

Nguyễn Tiến Đạt

Giảng viên, Khoa Kiến Trúc, Trường ĐH Xây dựng Miền Tây

Lê Thị Hồng Na

Giảng viên, Khoa Kỹ Thuật Xây Dựng, Trường ĐH Bách Khoa - ĐHQG TP.HCM

1. Đặt vấn đề

Hệ phái Khất sĩ (HPKS) mang nét riêng biệt và độc đáo của PG Việt Nam nói chung và PG Nam Bộ nói riêng, do Tổ sư Minh Đăng Quang sáng lập với chủ trương dung hợp 2 hệ phái Bắc truyền và Nam truyền. Với phương châm "Nổi truyền Thích Ca chánh pháp". Tuy được ra đời muộn nhưng HPKS đã và đang phát triển rất mạnh, tập trung chủ yếu ở khu vực Nam Bộ, một số tỉnh ở miền Trung và một số quốc gia khác như Hoa Kỳ hay Úc. Mỗi hệ phái PG đều có hình thức kiến trúc riêng biệt. Bên cạnh đặc trưng của hệ phái Bắc tông và Nam tông là kiến trúc Chùa thì HPKS có kiến trúc đặc trưng là Tịnh xá.

Tính đến đầu năm 2017, HPKS có 4.984 vị Tăng và Ni đang tu học tại 541 Tịnh xá trong nước và trên 50 Tịnh xá được thành lập ở nước ngoài [1]. Tuy nhiên, kiến trúc Tịnh xá hầu như chưa được nghiên cứu sâu và chưa có hệ thống nhất định ngoài một số giới thiệu khái quát, chủ yếu là của học giả và Tu sĩ như "Bộ kinh Chơn lý" do Tổ sư Minh Đăng Quang viết trong quá trình 7 năm hoằng pháp được xuất bản năm 1952 [2]. Trong luận văn thạc sĩ "Kiến trúc PG tỉnh VL" của Huỳnh Thị Kim Loan (2015), kiến trúc Tịnh xá tại VL được thống kê và giới thiệu sơ bộ [3].

Năm 2014, quyển sách "100 ngôi Tịnh xá tiêu biểu" được ra đời nhân dịp đại lễ tưởng niệm 60 năm Tổ Sư Minh Đăng Quang vắng bóng [4]. Tập sách nhỏ này là một nỗ lực khởi đầu của một công trình lâu dài là thống kê, tập hợp, giới thiệu lịch sử của tất cả các Tịnh xá trên cả nước. Thật vậy, cuốn sách còn giúp cho người đọc tìm hiểu thêm về nguồn gốc hình thành các giáo đoàn, kèm theo là hình ảnh tổng thể và một số ảnh sinh hoạt của từng ngôi Tịnh xá. Tuy nhiên, phải thừa nhận rằng đây là một nỗ lực rất lớn trong việc thống kê những ngôi Tịnh Xá tiêu biểu của Hòa thượng. Thích Giác Toàn cùng một số Thượng tọa khác, nhưng những đặc điểm và giá trị kiến trúc Tịnh xá vẫn chưa được phân tích và làm rõ.

Trong giới hạn của bài báo này, đặc điểm kiến trúc Tịnh xá sẽ được hệ thống hóa và làm rõ những giá trị trên phạm vi toàn tỉnh VL dựa trên việc phân tích 3 giáo đoàn chính, bao gồm giáo đoàn 1, giáo đoàn 5 và giáo đoàn Ni Khất sĩ.

2. Tổng quan về kiến trúc Tịnh xá của HPKS tại Vĩnh Long

Tổ sư Đăng Minh Quang, sinh tại huyện Tam Bình tỉnh VL, ra đi và tu học 2 giáo lý đại thừa và tiểu thừa của Campuchia và Việt Nam vào năm 1944. Đến năm 1946, Người trở về Việt Nam, đến đầu gành Mũi Nai, Hà Tiên an trú thiền định 7 ngày đêm và ngộ được chơn lý. Năm 1948, Tổ sư và đoàn du tăng dừng chân tại VL và xây dựng Tịnh xá đầu tiên tại phường 1, đặt hiệu là Pháp Vân, làm nơi dạy đạo. Được sự phát tâm của Phật tử, 1 ngôi đạo tràng được mọc tại phường 2, lấy hiệu là Trúc Viên, sau đó đổi thành Tịnh xá Ngọc Thuận, đến cuối năm 1948 được giao lại cho Ni chúng tu học. Tịnh xá Ngọc Viên cũng được ra đời tại phường 2, được xem là ngôi Tổ đình của HPKS.

Bảng 1. Thống kê kiến trúc tịnh xá tại Vĩnh Long (2017) [1]

TP. VINH LONG	TỈNH XÁ GIÁO ĐOÀN 1	TỈNH XÁ GIÁO ĐOÀN 5	TỈNH XÁ NI GIÁO ĐOÀN 1	TỈNH XÁ NI GIÁO KHẤT SĨ	"KHÔNG THUỘC GP"	TỔNG CỘNG
TP. VINH LONG	1	2	2	3	2	10
HUYỆN MANG THÉP	1	0	1	0	0	2
HUYỆN MANG THÉP	0	0	1	0	0	1
HUYỆN UNG THẮNG	0	0	0	0	1	1
HUYỆN TRAI CÀN	0	0	1	0	0	1
HUYỆN TAM BÌNH	2	0	1	0	0	3
HUYỆN BÌNH MINH	0	0	0	0	0	0
HUYỆN BÌNH TÂN	0	0	0	0	2	2
HUYỆN HỒNG LỘ	0	0	0	0	0	0
TỔNG CỘNG	4	2	5	3	2	20

Theo thống kê năm 2017, tại tỉnh VL đã có 20 cơ sở HPKS [4]. HPKS trên địa bàn tỉnh VL (Bảng 1) bao gồm 4 giáo đoàn (i) giáo đoàn 1; (ii) giáo đoàn 5; (iii) Ni giới giáo đoàn 1; (iv) Ni giới Khất Sĩ. Tuy nhiên, có sự tồn tại những ngôi Tịnh xá không thuộc giáo đoàn chính thống (giáo đoàn Tu (tỉnh)).

3. Cơ sở hình thành giá trị kiến trúc Tịnh xá

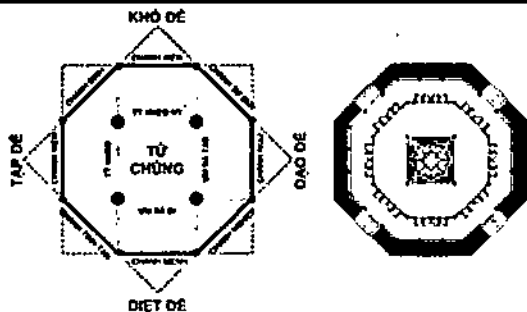
Theo nội dung quyển "Luật nghi" của Tăng già Khất sĩ đã ghi chép lại, mô hình Tịnh xá do Tổ sư Minh Đăng Quang kiến tạo nên. Để xây dựng ngôi Tịnh xá, cần đáp ứng 2 yếu tố chính đó là (i) lựa chọn khu đất và (ii) thiết lập kiến trúc Tịnh xá [2].

Khu đất phải rộng trên 100m, tránh xa chợ 1000m hoặc xa núi, xa nhà dân 100m, là nơi yên tĩnh để thiền định. Ngoài ra, cần tránh xa những công trình tôn giáo khác, không có thú dữ, không nên gần trục đường chính. Trong khu đất nên có hồ sen, núi đất, có ao rạch hoặc suối và cây cao bóng mát. Xây dựng hàng rào xung quanh khu đất cao 2m làm ranh.

Kiến trúc cần có 3 hạng mục chính (nhà Tam bảo) gồm Chánh điện, Giảng đường và Trai đường. Phía trước khu đất, bên trái sẽ là nhà thiện Nam và bên phải là nhà tín Nữ. Phía sau khu đất, bên phải có cốc nghi cho Ni lưu trú và bên trái là cốc của Tăng. Ngoài ra, cần có nhà thờ riêng cho cư gia. Chánh điện phải vuông 8m hình bát giác, bên trong có tháp thờ phật của chư Phật đặt giữa trung tâm và thờ duy nhất một tượng phật Thích Ca. Tháp thờ phật có chiều cao 3m và bề ngang rộng vuông 1,8m. Mái tháp gồm 13 tầng và xung quanh tháp để trống 4 cửa. Giảng đường có góc vuông 16m, Trai đường có bề ngang 8m và dài 16m, nhà thờ riêng cho cư gia bề ngang 4m và dài 8m (Bảng 2).

Bảng 2. Mô hình thiết lập của Tổ sư Minh Đăng Quang [1]

	KIẾN TRÚC CHÁNH ĐIỆN	KIẾN TRÚC GIẢNG ĐƯỜNG	KIẾN TRÚC TRAI ĐƯỜNG	KIẾN TRÚC CỐC HUYỀN	KIẾN TRÚC THÁP PHẬT
MÔ HÌNH MẶT BẰNG					
KÍCH THƯỚC	HÌNH VUÔNG CẠNH 8M	GÓC VUÔNG 16M	NGANG 8M DÀI 16M	NGANG 8M DÀI 8M	GÓC VUÔNG 1,8M CAO 3M
HƯỚNG	MẶT TIỀN HƯỚNG TÂY LƯNG TỰA HƯỚNG ĐÔNG	MẶT TIỀN HƯỚNG TÂY LƯNG TỰA HƯỚNG ĐÔNG	MẶT TIỀN HƯỚNG TÂY LƯNG TỰA HƯỚNG ĐÔNG		
VẬT LIỆU	VẬT LIỆU XÂY DỰNG CHỐNG NHIỆM BỞI DÙNG TƯƠNG GIÁC, MỘC NGỒI, CHÉ ĐÓNG CÂY, VẠM VÀ LA ĐÈ XÂY DỰNG				



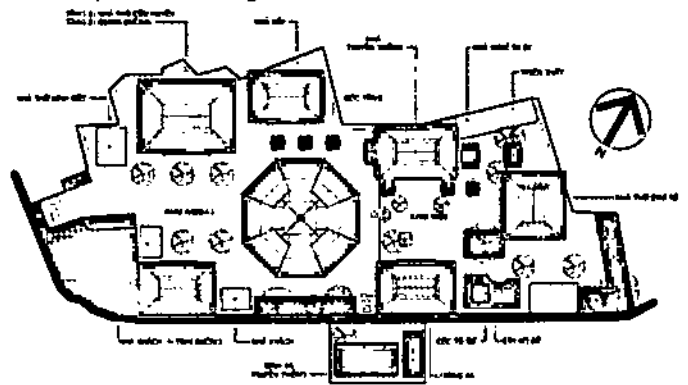
Hình 1. Triết lý Phật giáo trong Chánh điện Tịnh xá [1]

Về triết lý PG trong kiến trúc Tịnh xá, Chánh điện hình bát giác tượng trưng cho Bát chánh đạo [2]. Nóc dưới của Chánh điện sẽ có 8 mái, phía trên cùng phần có lối hình tứ giác tượng trưng cho Tứ diệu đế. Trong Chánh điện có 4 trụ cột lớn để chống đỡ hình bát giác, biểu trưng cho Tứ chúng (Hình 1). Một trong 4 trụ không làm tròn phần sự sẽ khiến cho Tăng đoàn không bền vững, đây là 1 đặc trưng trong kiến trúc Tịnh xá.

Về kiến trúc tháp Phật, ngôi bảo tháp gồm 3 cấp biểu trưng cho Giới - Định - Tuệ [2]. Mặt trên cao an vị tượng đức Phật Thích Ca, xung quanh có 5 thể gỗ biểu trưng cho "Ngũ phần Pháp thân". Trên cùng tháp thường làm bằng gỗ với 13 tầng tượng trưng cho 13 mức tiến hóa.

4. Đặc điểm kiến trúc Tịnh xá giáo đoàn I

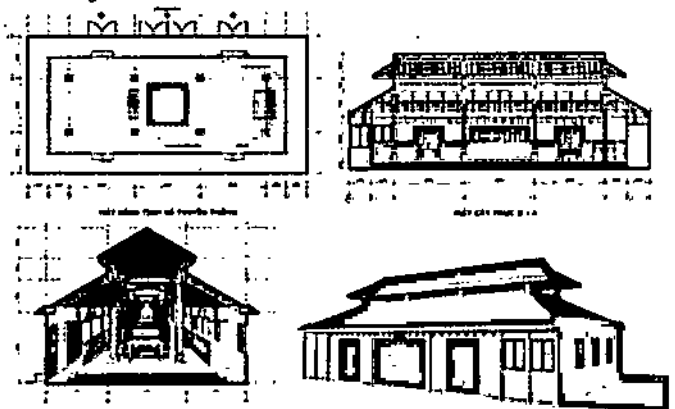
4.1. Tịnh xá chư Tăng Giáo đoàn I



Hình 2. Mặt bằng tổng thể Tịnh xá Ngọc Viên [1]

Tịnh xá Ngọc Viên là ngôi Tổ đình của HPKS, đại diện cho tất cả các Tịnh xá khác trong tỉnh VL. Ban đầu, Tịnh xá được xây dựng đơn sơ, hình chữ nhật với diện tích 400m², tượng trưng cho Thuyền Bát Nhã. Ngôi Tịnh xá đã trải qua 3 lần trùng tu. Lần thứ 1, nó được xây mới vào năm 1971, theo mô hình bát giác do Tổ sư thiết lập trên vị trí khu đất có diện tích gần 3000m². Lần thứ 2, nó được trùng tu và xây thêm hạng mục phụ vào năm 1993 với diện tích 7000m². Lần thứ 3, năm 2017, nó được thay đổi vị trí và mở rộng một số hạng mục phụ (Hình 2). Trong bố cục tổng thể, có 2 khu rõ ràng. Khu nội bao gồm nhà truyền thống, nhà khách Tăng, nhà thờ chư Tổ, cốc Tăng và cốc Tổ Sư. Khu ngoại được cải tạo và sắp xếp lại gồm ngôi Chánh điện, Trai đường, Giảng đường, ngoài ra còn có các hạng mục phụ.

Kiến trúc các ngôi Tịnh xá của giáo đoàn I có nhiều nét tương đồng với nhau, những đặc trưng này được thể rõ trong hạng mục chính là Chánh điện, Giảng đường và Trai đường. Năm 1948, Chánh điện ban đầu chỉ là mô hình chữ nhật với kích thước 16m x 8m tượng trưng cho Thuyền Bát Nhã hoặc cho nhất thể trong đạo pháp ý nghĩa lấy Trí - Huệ làm "thuyền" đưa người đến bờ hạnh phúc. Không gian bên trong bao gồm thờ Phật, thờ Tổ và không gian thờ Cửu Huyền (Hình 3). Hiện Chánh điện này được gọi là "Tịnh xá truyền thống" đang được bảo tồn nhằm lưu trữ di sản sống của HPKS.



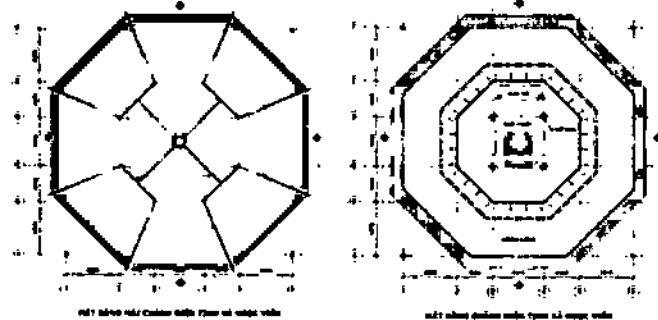
Hình 3. Bản vẽ Tịnh xá truyền thống [1]

Năm 1993, Chánh Điện được xây mới theo mô hình Bát giác tượng trưng cho Bát Chánh đạo. Ban đầu, Tịnh xá Ngọc Viên chỉ có 2 tầng mái tương ứng chiều dài mặt bằng 14m, do lượng Phật tử ngày càng đông

nền đường kính mặt bằng lớn hơn so với kích thước mà Tổ sư để ra. Đây là sự linh động trong thiết kế Tĩnh xá. Do mở rộng diện tích hành lang xung quanh, hệ mái thứ 3 được hình thành (Hình 5 và Hình 6). Sự xuất hiện của 4 ổ gió trên mái là nét đặc trưng riêng cho Giáo đoàn I. Trong Chánh Điện hình bát giác, tháp thờ chư Phật được bố trí ở trung tâm Tứ trụ biểu tượng cho tứ chúng. Phía trên đỉnh tháp là mái chóp hình tứ giác tượng trưng cho Tứ diệu đế. Sau lưng tháp là không gian thờ Tổ, cửa mở ra 8 phía. Mô hình tháp thờ Phật được chia làm 3 phần (đế, thân và chóp).



Hình 4. Khối Chánh điện Tĩnh xá truyền thống [1]



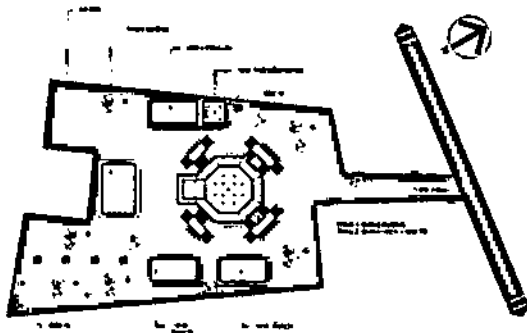
Hình 5. Mặt bằng Tĩnh xá Ngọc Viên (Nguồn: Tác giả)



Hình 6. Phối cảnh, mặt cắt Chánh điện (Nguồn: Tác giả)

4.2. Tĩnh xá chư Ni của Giáo đoàn I

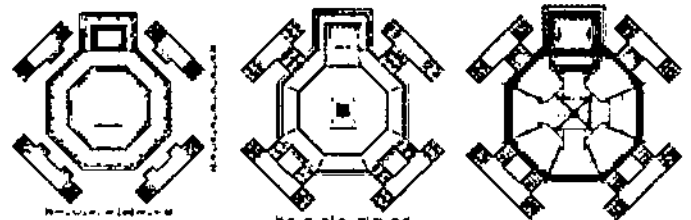
Tĩnh xá Ngọc Chơn được xây dựng năm 1970, bằng cây ván đơn sơ trên diện tích 2.800m². Đến năm 2009, nó được trùng tu và xây mới nhiều hạng mục trên diện tích 10.980 m² với hình thức kiến trúc và không gian biến đổi linh hoạt. Chánh điện hình bát giác là bố cục trung tâm, mặt chính quay hướng Đông Nam và lưng quay về Tây Nam. Bên phải Chánh điện là nhà nghỉ Ni và nhà khách, bên trái là nhà thờ Cửu Huyền, nhà Bếp và Trai đường, sau lưng Chánh điện là Thiên đường (Hình 7).



Hình 7. Mặt bằng tổng thể Tĩnh xá Ngọc Chơn [1]

Ở đây có sự tích hợp Chánh điện, Giảng đường và nhà thờ Tổ thành một khối. Mặt bằng có hình dạng bát giác kết hợp với mô hình tứ giác với kích thước có 38,4m x 28m. Điều đó tạo thành một khối gồm 2 tầng (tầng 1 bố trí Giảng đường, tầng 2 là Chánh điện và nhà thờ Tổ).

Thông thường, Chánh điện có đặt tháp Phật làm trung tâm mô hình bát giác, sau lưng tháp là thờ Tổ sư theo quan điểm "tiên bái Thích ca hậu bái Tổ sư". Nhưng trong Tĩnh xá Ngọc Chơn, Chánh điện vẫn theo mô hình Bát giác với chiều dài góc vuông 10m (không tính hành lang xung quanh) và đặt tháp Phật làm trung tâm. Chức năng thờ Tổ lúc này không còn được kết hợp với thờ Phật mà tách thành không gian riêng, tạo nên mô hình tứ giác riêng biệt với kích thước 10m x 8m (Hình 8) nhưng vẫn còn tổ hợp trên mặt bằng, chưa tách rời ra thành khối nhà riêng. Giảng đường nằm ở tầng trệt với chức năng giảng dạy và thuyết pháp cho Phật tử và chư Ni. Nhờ sự kết hợp này đã tạo nên một mặt đứng 3 tầng mái và có sự áp dụng giải pháp kiến trúc từ Tĩnh xá Ngọc Viên với 4 chi tiết ổ gió trên mái tạo ra nét uy nghi và mạnh mẽ (Hình 9).



MẶT BẰNG TẦNG 1

MẶT BẰNG TẦNG 2

MẶT BẰNG MÁI



Hình 8. Bản vẽ Tĩnh xá Ngọc Chơn [1]

Các hạng mục khác như nhà bếp, phòng ăn, nhà thờ Cửu Huyền được bố trí bên trái Chánh điện, tạo nên khối nhà 2 tầng. Tầng trệt thờ Cửu Huyền Thất Tổ và tầng 2 thờ Linh Cốt. Bên phải Chánh điện, chỗ nghỉ của chư Ni và nhà khách được bố trí theo quan điểm "nam tả nữ hữu".



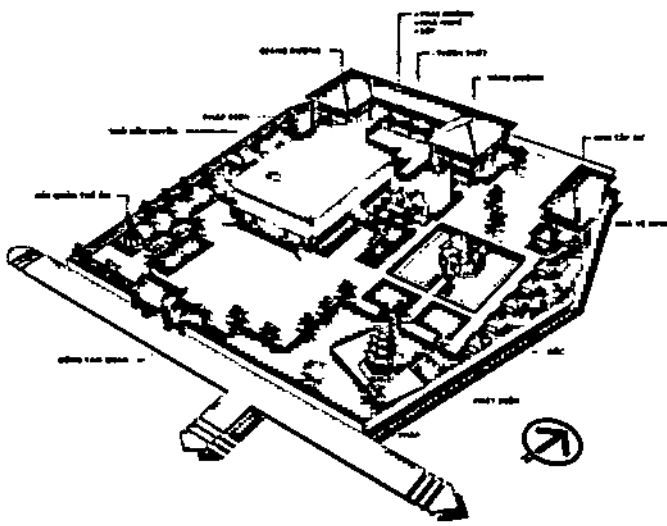
Hình 9. Từ trái sang phải: Khối Chánh điện, thờ Phật, thờ Tổ và Giảng đường (Nguồn: Tác giả)

5. Đặc điểm kiến trúc Tĩnh xá Giáo đoàn V

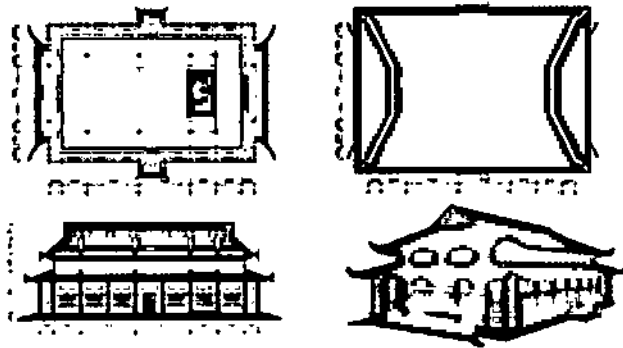
Năm 1968, Tĩnh xá Ngọc Hòa chỉ có 250m² gồm ngôi Chánh điện với diện tích 24m² và một vài am cốc nhỏ. Năm 1975, diện tích đất tăng lên 5.070m², Chánh điện được trùng tu mở rộng và xây dựng thêm hạng mục phụ. Đến năm 2003, diện tích được nâng lên 10.000m², 1 số hạng mục chính được xây mới như Phật điện, Pháp điện, Giảng đường, Tăng đường, nhà thờ Cửu Huyền, phòng khách, thư viện, trai đường, nhà ăn (Hình 10).

Kiến trúc Tĩnh xá này mang nhiều nét đặc trưng cho giai đoạn phát triển sau năm 2000. Qua đó, thấy rằng rõ có sự biến đổi về hình thái kiến trúc cũng như tên gọi chức năng làm phong phú thêm giá trị văn hóa vật thể. Những đặc trưng này được thể hiện rõ qua 2 chức năng chính là Pháp điện và Phật điện.

Pháp điện (Pháp dương bửu điện) có chức năng gần như Giảng đường nhưng trang trọng hơn về tên gọi. Tuy nhiên, bên trong lại ghi "Đại hùng bửu điện" có nghĩa là Chánh điện, là nơi thờ Phật Thích Ca. Đây là khối chức năng lớn nhất, uy nghi và trang trọng, nằm ở giữa trung tâm khu đất. Trong Tĩnh xá Ngọc Hòa, Pháp điện được coi như là Chánh điện, vừa để thờ Phật vừa để giảng Pháp. Mặt bằng theo hình chữ nhật, kích thước 30m x 20m biểu tượng cho "thuyền bát nhã" trong HPKS (Hình 11).

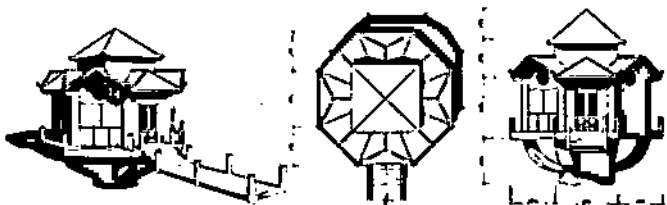


Hình 10. Mặt bằng tổng thể Tinh xa Ngoc Hoa [1]



Hình 11. Bản vẽ Phap dien Tinh xa Ngoc Hoa [1]

Phật điện là nơi tưởng nhớ và thờ chư Phật Thích Ca, thông thường được tích hợp bên trong Chánh điện. Ở Tinh xa Ngoc Hoa đã có thêm chức năng thờ chư Phật được gọi là Phật điện với mặt bằng bát giác có chiều dài góc vuông 8m để tưởng nhớ đến ơn đức và sự sáng lập HPKS của Tổ Sư Minh Đăng Quang. Đây là mô hình được thực hiện đúng theo kích thước quy định. Mặt đứng có cấu trúc mái gồm 2 tầng, cao nhất là hệ mái chóp tứ giác (4 mái dốc), bên dưới là hệ mái bát giác. Điểm nổi bật là hình ảnh Hoa Sen được lồng ghép vào ngôi Phật điện (Hình 12).



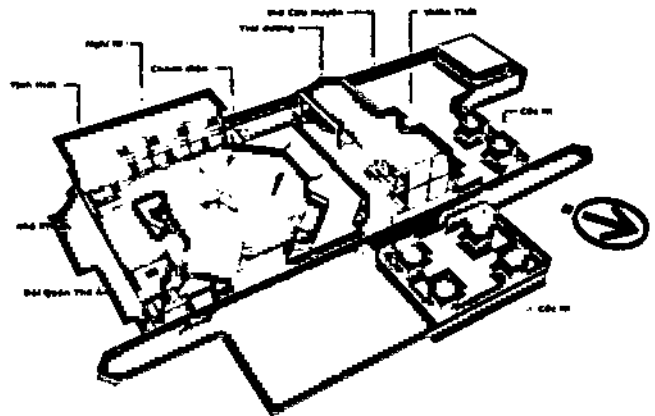
Hình 12. Mô hình Phật điện (Nguồn: Tác giả)

6. Đặc điểm kiến trúc Tinh xa Giáo đoàn Ni giới Khất sĩ

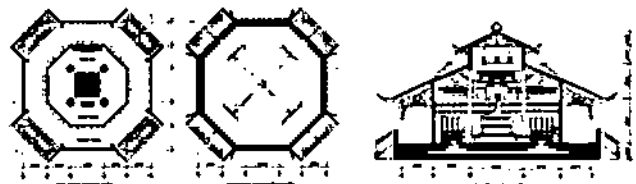
Tinh xa Ngoc An được xây dựng với diện tích 2000 m², gồm Chánh Điện, Thiển thất, Trai đường, nhà bếp, nhà thờ Cửu Huyền, nhà nghỉ Ni, tịnh thất, phòng khách, am cốc và đài Quán Thế Âm. Có thể thấy rằng, giáo đoàn V và giáo đoàn Ni giới tại VL đều thờ bố tát Quán Thế Âm trong khuôn viên Tinh xa. Đây là một trong những nét đặc trưng trong việc bố trí hạng mục trên mặt bằng tổng thể (Hình 13).

Chánh điện có mặt bằng hình bát giác rộng vuông 10m tương trưng cho Bát chánh đạo, Tứ trụ ở giữa trung tâm (Tứ chúng). Cách bố trí thờ phượng giống bên Giáo đoàn I. Tháp thờ chư Phật gồm (i) phần đế có 3 cấp

(Giới - Định - Huệ); (ii) phần thân hình tứ giác (Tứ diệu đế); (iii) phần đỉnh mái có 13 tầng (13 nấc thang tiến hóa chung sanh). Ngoài ra, thờ Tổ đặt phía sau chư Phật theo quan điểm "tiên bá Phật, hậu bá Tổ". Mặt đứng Chánh điện gồm 2 tầng mái, cao nhất là hệ mái chóp tứ giác, bên dưới là hệ mái bát giác tương ứng với phần nhà có hình bát giác (Hình 14).



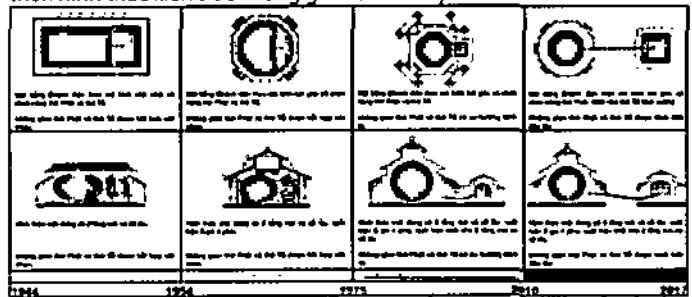
Hình 13. Mặt bằng tổng thể Tinh xa Ngoc An [1]



Hình 14. Bản vẽ Chánh điện Tinh xa Ngoc An [1]

7. Sự thay đổi không gian kiến trúc Tinh xa

Chánh điện có chức năng thờ chư Phật Như Lai và phía sau là thờ Tổ. Theo thời gian, không gian này được tách biệt thành khối độc lập. Do nhu cầu tăng diện tích nên 1 số tịnh xa đã được mở rộng hành lang, tạo ra hệ mái thứ 3. Hình 15 cho thấy những đặc điểm đáng lưu ý trong sự phát triển hình thức kiến trúc không gian Chánh điện.



Hình 15. Biến đổi không gian mặt bằng và mặt cắt trong Chánh điện qua các năm (Nguồn: Tác giả)

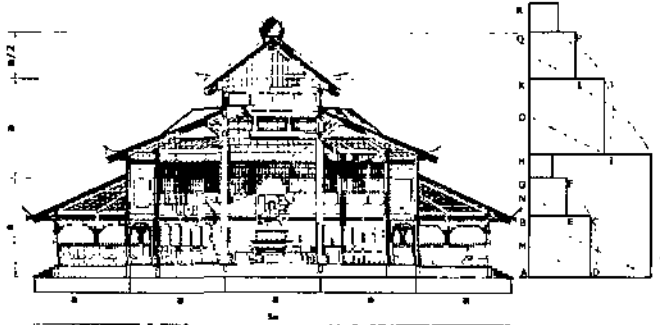
8. Giá trị kiến trúc Tinh xa tại VL

Mặt bằng Chánh điện theo mô hình bát giác là 1 trong nét đặc thù có giá trị cao trong kiến trúc Tinh xa. Ngày nay, chỉ có Tinh xa Ngoc Viên còn giữ lại những nét riêng biệt. Thông qua nghiên cứu này, nguyên tắc 5 bước để phác thảo mặt bằng Chánh điện trong Tinh xa Ngoc Viên được trình bày trong Hình 16.

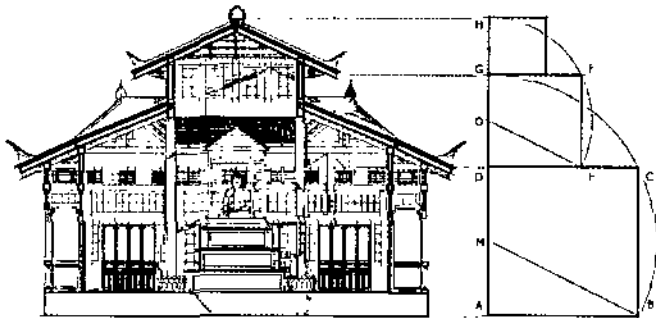


Hình 16. Nguyên tắc phác thảo mặt bằng Chánh điện [1]

Tỷ lệ đóng vai trò quan trọng trong hình thức **kiến trúc mặt đứng**. Ba tầng mái của Tịnh xá Ngọc viên có tỷ lệ vàng theo quy tắc hình học cơ bản. Chiều cao cấp mái 3 và cấp 2 có tỷ lệ bằng nhau, cấp mái 1 bằng ½ so với tầng mái 3 hoặc tầng mái 2 (Hình 17 và Hình 18).

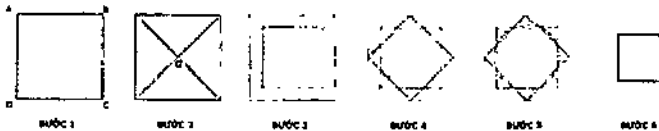


Hình 17. Tỷ lệ 3 tầng mái Tịnh xá Ngọc Viên [1]



Hình 18. Tỷ lệ kiến trúc 2 tầng mái Tịnh xá Ngọc Hưng [1]

Nội thất Chánh điện có bố trí ngôi bảo tháp đặt giữa trung tâm và chỉ thờ duy nhất 1 tượng Phật Như Lai. Tuy nhiên, do kích thước Chánh điện hình Bát giác hiện nay đang trở nên rất đa dạng, việc xác định tỷ lệ ngôi tháp là điều cần thiết. Để phác thảo mô hình Tháp, cần phải dựa trên tỷ lệ mặt bằng hình bát giác nhất định và có thể xác định vị trí 4 cột cái lớn và thực hiện theo 6 bước như Hình 19.



Hình 19. Nguyên tắc phác thảo mặt bằng Tháp Phật [1]

9. Kết luận

Với lối kiến trúc đặc thù hình bát giác, kiến trúc Tịnh xá tuy có sự biến chuyển không gian theo từng giai đoạn nhưng không làm thay đổi về mặt hình thức công trình. Việc xác định mặt bằng và xây dựng tỷ lệ mặt đứng bằng nguyên tắc hình học cũng là một giá trị trong kiến trúc Tịnh xá VL. Các hạng mục chức năng trong công trình được phát triển phù hợp theo từng giai đoạn lịch sử thích nghi với cộng đồng xã hội. Sự tinh túy khi lồng ghép những giá trị tương triết lý của đạo Phật vào công trình là sự gửi gắm của phương Pháp hành đạo Khất sĩ vào tư tưởng nhận thức của người dân Nam Bộ nói chung và VL nói riêng. Qua đó, có thể thấy rằng những ngôi Tịnh xá luôn phát triển và thích ứng để phù hợp với môi trường xã hội xung quanh, nhưng vẫn giữ được bản sắc văn hóa của HPKS. Những giá trị vật thể và phi vật thể của kiến trúc Tịnh xá tại VL đã được khẳng định và thực sự cần được quan tâm đúng mức.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Tiến Đạt (2018), *Giá trị kiến trúc tịnh xá tại Vĩnh Long*, Trường Đại Học Kiến Trúc TP.HCM, Luận văn thạc sĩ, TP.HCM.
2. Giáo hội PGVN – HPKS (1998), *Chơn Lý – Luật nghi Khất Sĩ*, NXB TP.HCM.

3. Huỳnh Thị Kim Loan và Lê Thị Hồng Na (2016), *"Kiến trúc Phật giáo tỉnh Vĩnh Long"*, Tạp chí Xây dựng, trang 74-77, số 10/2016.
4. Thượng Tọa Giác Toàn (2015), *100 ngôi Tịnh xá của hệ phái Khất Sĩ*, NXB Tổng Hợp, TP.HCM.